

ĐẢNG BỘ TỈNH QUẢNG NGÃI
HUYỆN ỦY SƠN HÀ

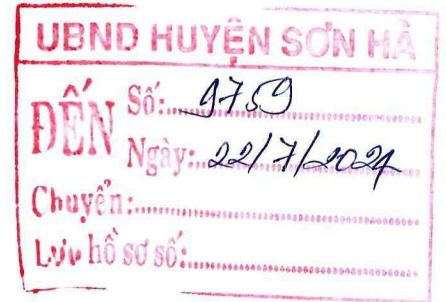
*

Số 1314-CV/HU

*Góp ý dự thảo Quy chế làm việc
của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Sơn Hà,
khóa XXIV, nhiệm kỳ 2020-2025*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Sơn Hà, ngày 19 tháng 7 năm 2024



Kính gửi: - Hội đồng nhân dân huyện,
- Ủy ban nhân dân huyện,
- Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội huyện,

Căn cứ Quy chế làm việc của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy và Thường trực Huyện ủy, khóa XXIV, nhiệm kỳ 2020-2025.

Để hoàn thiện Dự thảo Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Sơn Hà, khóa XXIV, nhiệm kỳ 2020-2025 phù hợp với Quyết định số 143-QĐ/TW và thực tế của địa phương; Thường trực Huyện ủy kính đề nghị Hội đồng nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức chính trị - xã hội huyện tham gia góp ý trực tiếp hoặc bằng văn bản dự thảo Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Sơn Hà, khóa XXIV, nhiệm kỳ 2020-2025 (có dự thảo Quy chế kèm theo) gửi lại Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Văn phòng Huyện ủy) trước ngày **24/7/2024**.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ



Đinh Xuân Dũng



ĐẢNG BỘ TỈNH QUẢNG NGÃI
HUYỆN ỦY SƠN HÀ

*

-QC/HU

DỰ THẢO

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Sơn Hà, ngày tháng 7 năm 2024

QUY CHẾ LÀM VIỆC

của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Sơn Hà, khóa XXIV, nhiệm kỳ 2020-2025

- Căn cứ Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy định số 24-QĐ/TW, ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy định số 202-QĐ/TW, ngày 02/8/2019 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của cấp ủy, Ban Thường vụ, Thường trực cấp ủy cấp huyện;
- Căn cứ Quyết định số 143-QĐ/TW, ngày 03/5/2024 của Ban Bí thư về việc ban hành Quy chế làm việc mẫu của cấp ủy cấp huyện;

Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Sơn Hà, khoá XXIV, nhiệm kỳ 2020-2025 ban hành Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ như sau:

Chương I

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA TẬP THỂ

Điều 1. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện

Ban Chấp hành Đảng bộ huyện là cơ quan lãnh đạo của Đảng bộ huyện giữa hai kỳ Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện, có chức năng lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện; chịu trách nhiệm trước Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy, trước Đảng bộ và Nhân dân trong huyện; lãnh đạo toàn diện và quyết định những vấn đề lớn, quan trọng về kinh tế - xã hội; quốc phòng, an ninh, công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền và công tác tuyên truyền vận động Nhân dân nhằm thực hiện Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XXIV; các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Trung ương và chính sách, pháp luật của Nhà nước; đề xuất, kiến nghị Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy những vấn đề có liên quan đến sự lãnh đạo của Tỉnh ủy đối với huyện; thực hiện những nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau:

1. Lãnh đạo, chỉ đạo việc quán triệt, cụ thể hóa các chủ trương, biện pháp triển khai tổ chức thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ huyện. Quyết định chương trình làm việc, chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa và hằng năm; quy chế làm việc của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy và Ủy ban kiểm tra Huyện ủy.

2. Lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai và tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện và các nghị quyết chuyên đề của Huyện ủy; các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, kết luận của cấp trên. Xác định nhiệm vụ trọng tâm, đột phá, các chương trình, đề án, dự án trọng điểm. Tổ chức triển khai thực hiện thí điểm các chủ trương, mô hình mới theo chỉ đạo của cấp trên.

3. Định hướng hoặc quyết định theo thẩm quyền những vấn đề về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và công tác tổ chức cán bộ, công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng theo quy định của Điều lệ Đảng:

a) Lãnh đạo công tác chính trị, tư tưởng, học tập lý luận chính trị, tổng kết thực tiễn; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các thông tin, quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc, bịa đặt.

b) Lãnh đạo thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu các cấp.

c) Lãnh đạo việc đổi mới, kiện toàn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; quyết định thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể, hợp nhất các tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trực thuộc theo thẩm quyền và theo quy định, hướng dẫn của cấp trên.

d) Căn cứ chỉ thị, quy định, hướng dẫn của cấp trên, lãnh đạo, chỉ đạo công tác chuẩn bị và tiến hành đại hội của các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc; chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập đại hội đảng bộ cấp huyện, hội nghị giữa nhiệm kỳ (nếu có); thông qua dự thảo các văn kiện trình đại hội; chuẩn bị và giới thiệu nhân sự bầu vào cấp ủy, Ban Thường vụ, Ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra và các chức danh lãnh đạo chủ chốt khóa mới.

đ) Lãnh đạo trực tiếp, toàn diện công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ bảo đảm đúng nguyên tắc, nội dung, quy trình, thủ tục, thẩm quyền. Căn cứ quy định, hướng dẫn của cấp trên, thảo luận, quyết định số lượng ủy viên Ban Thường vụ, ủy viên Ủy ban kiểm tra; bầu Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư, Ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Huyện ủy. Trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy nhân sự giới thiệu ứng cử các chức danh Bí thư, Phó Bí thư, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện. Xem xét, giới thiệu nhân sự đề nghị bổ sung cấp ủy viên, ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy. Giới thiệu nhân sự ứng cử chức danh Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân để Hội đồng nhân dân bầu; tham gia ý kiến về nhân sự phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân trước khi Ban Thường vụ Huyện ủy quyết định giới thiệu để Hội đồng nhân dân bầu.

e) Thực hiện tự phê bình và phê bình, chất vấn và tổ chức lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý theo quy định. Cho ý kiến về kết quả kiểm điểm, tự phê bình và phê bình hằng năm của Ban Thường vụ. Lãnh đạo xây dựng, củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên; công tác bảo vệ chính trị nội bộ, nhất là vấn đề chính trị hiện nay.

g) Lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng, đảng viên. Quyết định hoặc đề nghị khen thưởng, kỷ luật; giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với tổ chức đảng, đảng viên, vấn đề đảng tịch theo Điều lệ Đảng và các quy định của Trung ương.

4. Lãnh đạo chính quyền địa phương thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý Nhà nước theo quy định của pháp luật. Định hướng những vấn đề quan trọng để Hội đồng nhân dân quyết định. Xác định mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trung hạn và dài hạn (*gồm: Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm, kế hoạch tài chính 03 năm, Kế hoạch đầu tư công trung hạn*); định kỳ xem xét, cho ý kiến về tình hình phát triển kinh tế - xã hội và định hướng nhiệm vụ tiếp theo. Cho ý kiến về quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn, quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất của địa phương theo quy hoạch chung của tỉnh và của Trung ương. Lãnh đạo thực hiện quy trình, thủ tục thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính theo chủ trương của cấp trên và quy định của pháp luật. Bàn chủ trương, biện pháp triển khai, tổ chức thực hiện những vấn đề lớn, quan trọng, nhạy cảm về kinh tế - xã hội, ngân sách, nội chính, quốc phòng, an ninh, đối ngoại; các chương trình, dự án dự án quan trọng của địa phương.

5. Lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới công tác dân vận, công tác dân tộc, công tác tôn giáo; chăm lo đời sống và phát huy quyền làm chủ của nhân dân; xây dựng khối đoàn kết toàn dân; tạo sự đồng thuận trong xã hội. Lãnh đạo, tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội phát huy vai trò giám sát và phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh theo quy định của Bộ Chính trị.

6. Quyết định theo thẩm quyền các vấn đề liên quan đến quản lý tài chính, tài sản của đảng bộ; xem xét, cho ý kiến về công tác tài chính đảng hằng năm và cuối nhiệm kỳ.

7. Xem xét, cho ý kiến về những công việc Ban Thường vụ đã giải quyết giữa hai kỳ hội nghị Huyện ủy; quyết định những vấn đề quan trọng do Ban Thường vụ Huyện ủy trình.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo chỉ đạo của cấp trên.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Thường vụ Huyện ủy

1. Quyết định chương trình, kế hoạch công tác của Ban Thường vụ. Quyết định triệu tập hội nghị cấp ủy; chỉ đạo chuẩn bị nội dung, chương trình, báo cáo, đề án, dự thảo nghị quyết, kết luận trình cấp ủy về những vấn đề thuộc thẩm quyền của cấp ủy quy định tại Điều 4 Quy định này. Chủ động đề xuất những vấn đề lớn, quan trọng của địa phương để cấp ủy xem xét, quyết định.

2. Lãnh đạo, chỉ đạo và kiểm tra, giám sát việc triển khai, tổ chức thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ huyện; nghị quyết, chỉ thị, quy định của Huyện ủy và cấp trên. Tổ chức thực hiện thí điểm mô hình mới về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống

chính trị, phát triển kinh tế - xã hội theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên và định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện.

3. Lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hóa, tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và công tác tổ chức, cán bộ:

a) Quyết định tổ chức thực hiện nhiệm vụ, giải pháp đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác chính trị, tư tưởng. Chỉ đạo công tác học tập lý luận chính trị, tổng kết thực tiễn; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và đấu tranh, phản bác các thông tin, quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc, bịa đặt.

b) Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu các cấp.

c) Căn cứ quy định, hướng dẫn của cấp trên, lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc xây dựng quy chế làm việc, cụ thể hóa chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác phù hợp với tình hình thực tế địa phương; ban hành quy định cụ thể hóa chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Huyện ủy. Thực hiện chủ trương, giải pháp xây dựng, quản lý, sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế và chính sách cán bộ của hệ thống chính trị thuộc thẩm quyền. Cho ý kiến về đề nghị thành lập, giải thể các hội quần chúng, hội nghề nghiệp tại địa phương theo chủ trương của Đảng và quy định của pháp luật.

d) Cho ý kiến nội dung văn kiện, phê duyệt phương án nhân sự và chỉ đạo việc tổ chức đại hội các tổ chức đảng trực thuộc.

đ) Quyết định công tác cán bộ theo thẩm quyền được phân cấp quản lý, bảo đảm đúng quy định và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

e) Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện việc lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý theo quy định. Gợi ý kiểm điểm và chỉ đạo việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị thuộc diện quản lý.

g) Lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức đảng và đảng viên; chất lượng sinh hoạt đảng, tự phê bình và phê bình; quyết định việc kết nạp, kết nạp lại, công nhận đảng viên chính thức, xóa tên đảng viên và rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng theo quy định.

h) Chỉ đạo thực hiện công tác bảo vệ chính trị nội bộ; quyết định theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền thẩm tra, xác minh, kết luận cán bộ, đảng viên thuộc diện cấp ủy cơ sở và cấp ủy cấp huyện quản lý có vấn đề cần xem xét về chính trị theo Quy định số 126-QĐ/TW, ngày 28/02/2018 của Bộ Chính trị về một số vấn đề về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng.

i) Lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng, đảng viên theo Điều lệ Đảng và các quy định của Trung ương.

k) Đề nghị hoặc cho ý kiến việc xét tặng các danh hiệu thi đua, vinh dự Nhà nước theo quy định; quyết định khen thưởng, kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên theo thẩm quyền.

l) Lãnh đạo, chỉ đạo công tác dân vận; chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; xây dựng, phát triển tổ chức, củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội. Lãnh đạo, chỉ đạo việc chuẩn bị và tổ chức đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện; cho ý kiến nội dung văn kiện, phương án nhân sự và giới thiệu nhân sự các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ quản lý để Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện bầu theo quy định.

4. Cho ý kiến về nội dung các kỳ họp Hội đồng nhân dân cấp huyện. Lãnh đạo, chỉ đạo chính quyền địa phương thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật. Lãnh đạo cụ thể hóa và tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về kinh tế, xã hội. Định hướng hoặc quyết định các giải pháp để thực hiện những vấn đề lớn, quan trọng, nhạy cảm thuộc lĩnh vực kinh tế - xã hội; các chương trình, dự án quan trọng theo phân cấp và cơ chế, chính sách có ảnh hưởng lớn đến đời sống nhân dân. Riêng đối với dự án trọng điểm của huyện, dự án có tính chất phức tạp liên quan đến tôn giáo, quốc phòng, an ninh, môi trường thì Ủy ban nhân dân huyện phải báo cáo nội dung dự án, ý kiến tham gia của các cơ quan chức năng, báo cáo phản biện của Mặt trận tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội huyện (nếu có), báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy cho ý kiến trước khi triển khai thực hiện (*theo Quy chế 20 cũ để lại*); thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện. Cho ý kiến về kế hoạch vốn đầu tư công hàng năm, về dự toán thu, chi ngân sách địa phương hằng năm; điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách địa phương trong trường hợp cần thiết theo quy định của pháp luật về ngân sách; những nội dung chi phát sinh chưa có trong kế hoạch dự toán năm hoặc có trong dự toán nhưng chưa phân khai chi tiết có giá trị từ 01 tỷ đồng trở lên cho 01 nội dung chi. (*tham khảo Bổ sung theo Quy chế của Tỉnh ủy*)

5. Lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, đối ngoại; xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, thế trận lòng dân vững chắc; xây dựng khu vực phòng thủ; công tác phòng, chống tội phạm; giải quyết kịp thời, hiệu quả những vấn đề phức tạp trên địa bàn, nhất là các tình huống đột xuất liên quan đến an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, dân tộc, tôn giáo...

6. Lãnh đạo công tác nội chính, tư pháp, công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí và việc xử lý các vụ án, vụ việc nghiêm trọng, phức tạp theo quy định và theo thẩm quyền.

7. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của đảng bộ theo đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

8. Tham gia ý kiến với cấp trên trong việc xây dựng, ban hành chủ trương, chính sách, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, kết luận, quy chế của Đảng, nhất là những vấn đề liên quan đến địa phương. Cho ý kiến trước khi Ủy ban nhân dân huyện đề xuất, góp ý Ủy ban nhân dân tỉnh về chủ trương đầu tư đối với các dự án ngoài ngân sách Nhà nước gồm: dự án có tính chất hệ trọng, nhạy cảm, ảnh hưởng sâu rộng đến đời sống, quyền lợi của đông đảo Nhân dân và các dự án liên quan đến tôn giáo, quốc phòng, an ninh, đối ngoại, văn hóa; dự án tác động đến môi trường, tài nguyên; dự án bất động sản, phát triển đô thị trên địa bàn huyện. (theo Quy chế 20 cũ để lại)

9. Thực hiện các nhiệm vụ khác do cấp trên giao.

10. Căn cứ điều kiện cụ thể, ủy quyền cho Thường trực Huyện ủy thực hiện một số công việc thuộc thẩm quyền của Ban Thường vụ, đồng thời thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện:

a) Về tổ chức, cán bộ

- Quyết định thẩm tra, xác minh cán bộ, đảng viên thuộc diện cấp ủy cơ sở, cấp ủy cấp huyện quản lý khi có vấn đề cần xem xét về chính trị và một số vấn đề khác (tuổi, bằng cấp, học hàm, học vị, tài sản, thu nhập...) theo quy định để báo cáo Ban Thường vụ xem xét, kết luận theo thẩm quyền.

- Chuẩn y kết quả bầu cử cấp ủy, Ủy ban kiểm tra và các chức danh lãnh đạo của cấp ủy trực thuộc.

- Tham gia ý kiến việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, khen thưởng... đối với cán bộ là cấp phó một số cơ quan thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của ngành dọc công tác và sinh hoạt đảng tại địa phương theo quy định (trừ quân sự, Công an, viện kiểm sát, tòa án).

- Chỉ đạo chuẩn bị và tổ chức thực hiện việc chất vấn, lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm; việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định.

- Chỉ đạo công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ quản lý theo quy định.

b) Về công tác nội chính, quốc phòng, an ninh, đối ngoại

- Cho ý kiến về chương trình công tác hằng năm và đánh giá công tác năm của các cơ quan nội chính; chủ trương xử lý các vấn đề đột xuất liên quan đến an ninh trật tự trên địa bàn, nhất là an ninh chính trị, tôn giáo, dân tộc. Phối hợp với cấp ủy, chỉ huy các đơn vị thuộc lực lượng vũ trang đóng trên địa bàn trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh tại địa phương.

- Chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; xử lý đơn, thư khiếu nại, tố cáo của công dân gửi đến Ban Thường vụ Huyện ủy. Cho chủ trương xử lý một

số vụ án theo quy định; đối với những vấn đề khó, phức tạp, vượt quá thẩm quyền thì báo cáo xin ý kiến Ban Thường vụ.

- Chỉ đạo thực hiện các chương trình, kế hoạch và hoạt động đối ngoại ở địa phương theo quy định.

c) Về kinh tế - xã hội

- Cho ý kiến việc sử dụng nguồn ngân sách dự phòng, nguồn vượt thu dự toán ngân sách, nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách và các nguồn hỗ trợ khác để phục vụ nhiệm vụ phòng, chống thiên tai, cứu trợ khẩn cấp theo quy chế làm việc và phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

- Chỉ đạo, điều hành công tác quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của đảng bộ theo đúng quy định của Đảng và Nhà nước.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực Huyện ủy

1. Giúp Ban Thường vụ chỉ đạo việc chuẩn bị và tổ chức thực hiện quy chế làm việc, chương trình làm việc toàn khóa của Huyện ủy; xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình làm việc hằng tháng, quý, 6 tháng và cả năm của Ban Thường vụ, chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm của Huyện ủy; quyết định triệu tập hội nghị Ban Thường vụ; chỉ đạo, kiểm tra việc chuẩn bị các nội dung trình hội nghị Ban Thường vụ quyết định.

2. Chỉ đạo phối hợp hoạt động giữa các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở địa phương trong việc tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế của cấp ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy và cấp trên.

3. Chỉ đạo giải quyết công việc hằng ngày của đảng bộ; những vấn đề đột xuất nảy sinh giữa hai kỳ họp của Ban Thường vụ; công việc đột xuất, phát sinh theo sự chỉ đạo của cấp trên và theo quy chế làm việc của cấp ủy. Báo cáo kết quả giải quyết cho Ban Thường vụ tại phiên họp gần nhất.

4. Thực hiện những công việc Ban Thường vụ ủy quyền và được cụ thể hóa trong quy chế làm việc của cấp ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy. Báo cáo kết quả thực hiện cho Ban Thường vụ tại phiên họp gần nhất.

Trong phạm vi được ủy quyền, các ý kiến chỉ đạo của Thường trực Huyện ủy có hiệu lực thực hiện như quyết định của Ban Thường vụ.

Khi giải quyết những công việc được Ban Thường vụ ủy quyền, Thường trực cấp ủy phải thảo luận tập thể và quyết định trên cơ sở thống nhất của các thành viên. Trường hợp chưa có sự thống nhất thì phải báo cáo rõ các ý kiến khác nhau để Ban Thường vụ xem xét, quyết định.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁ NHÂN

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ

1. Chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về công tác lãnh đạo của Huyện ủy đối với cơ quan, đơn vị, lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách.

2. Chủ động đề xuất chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp; chương trình hoạt động của Huyện ủy, Ban Thường vụ và Thường trực Huyện ủy liên quan đến lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách. Nêu cao tinh thần trách nhiệm, dám nghĩ, dám làm, giải quyết kịp thời, hiệu quả những vấn đề thuộc thẩm quyền hoặc báo cáo Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy các vấn đề mới, đột xuất, phức tạp vượt thẩm quyền.

3. Chấp hành nghiêm Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Giữ gìn sự thống nhất ý chí, hành động và đoàn kết trong Đảng; không nói, viết, làm trái hoặc không thực hiện, thực hiện không đầy đủ nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định, quyết định của Đảng; làm những việc mà pháp luật không cho phép; kiên quyết đấu tranh, phản bác các thông tin, quan điểm sai trái, thù địch; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Cùng với cấp ủy, tổ chức đảng nơi công tác lãnh đạo việc nghiên cứu, quán triệt, tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, kết luận của cấp trên và của Huyện ủy; chỉ đạo công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, công tác bảo vệ chính trị nội bộ ở cơ quan, đơn vị, lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách.

4. Gương mẫu học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý. Thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện, tự soi, tự sửa, kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Tích cực góp phần xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh ở nơi mình sinh hoạt, công tác; thực hiện hiệu quả mô hình “chi bộ bốn tốt”, “đảng bộ cơ sở bốn tốt”.

Có lối sống gương mẫu, trong sạch, lành mạnh; xây dựng gia đình văn hóa; không để vợ, chồng, con và người thân lợi dụng làm những việc trái quy định của Đảng, pháp luật và chính sách của Nhà nước, làm ảnh hưởng đến uy tín của Đảng và cá nhân; giữ mối liên hệ mật thiết với Nhân dân.

5. Nghiêm chỉnh chấp hành sự phân công, điều động của cấp có thẩm quyền; có quyền trình bày ý kiến khi cơ quan có thẩm quyền đánh giá, nhận xét, quyết định bố trí công tác, thi hành kỷ luật đối với mình.

6. Trực tiếp phụ trách, chịu trách nhiệm hoặc tham gia công tác tổ chức, cán bộ; quan tâm bồi dưỡng cán bộ, nhất là cán bộ thay thế chức vụ mình đang đảm nhiệm. Nhận xét, đánh giá cán bộ; chỉ đạo triển khai các biện pháp đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, quan liêu và thực hành tiết kiệm; thực hiện tốt quy định về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ ở cơ quan, đơn vị, lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách; bảo vệ cán bộ năng

động, sáng tạo vì lợi ích chung; chịu trách nhiệm đối với những sai phạm của tổ chức và cán bộ dưới quyền quản lý trực tiếp.

7. Nghiêm túc thực hiện tự phê bình và phê bình; thực hiện kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân theo quy định của Đảng. Lắng nghe, cầu thị tiếp thu ý kiến góp ý, nhất là hạn chế, khuyết điểm của mình hoặc có liên quan đến mình. Có biện pháp phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, khuyết điểm do cấp có thẩm quyền kết luận tại các kỳ kiểm điểm.

Thực hiện chất vấn trong Đảng theo quy định. Cá nhân được phê bình, chất vấn có trách nhiệm tiếp thu, giải trình và trả lời rõ ràng về các nội dung chất vấn.

8. Thường xuyên học tập, cập nhật thông tin, kiến thức mới và được bồi dưỡng, nâng cao trình độ về lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ và năng lực hoạt động thực tiễn.

9. Tham dự đầy đủ các phiên họp Huyện ủy; tích cực thảo luận, đóng góp ý kiến xây dựng nghị quyết, quyết định, văn bản của Huyện ủy và cùng Huyện ủy chịu trách nhiệm trong việc lãnh đạo tổ chức thực hiện. Chủ trì, phối hợp chuẩn bị nội dung được phân công phụ trách để trình Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy. Tham gia các ban chỉ đạo, tiểu ban, tổ công tác, các tổ chức khác khi được cấp có thẩm quyền phân công.

10. Có quyền bầu cử, ứng cử, đề cử, xin rút khỏi danh sách đề cử theo quy định của Điều lệ Đảng và Quy chế bầu cử trong Đảng.

11. Thực hiện chế độ bảo mật thông tin, giữ nghiêm kỷ luật phát ngôn của Đảng, Nhà nước.

12. Trong phạm vi quyền hạn, nhiệm vụ của mình, được cung cấp và yêu cầu Ban Thường vụ Huyện ủy cung cấp những thông tin cần thiết, kịp thời về hoạt động của cấp ủy, chính quyền, hệ thống chính trị các cấp trong huyện, về tình hình trong nước và quốc tế.

13. Chấp hành nghiêm việc thực hiện trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong quan hệ, tiếp xúc với cá nhân, tổ chức nước ngoài theo quy định.

14. Các đồng chí ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, cấp trưởng các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Huyện ủy, các phòng, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện, Trưởng ban ở Hội đồng nhân dân huyện; Bí thư, Chủ tịch hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn và tương đương đi công tác ngoài tỉnh phải báo cáo và được sự đồng ý của người có thẩm quyền, cụ thể:

*. Đi công tác ngoài tỉnh từ 03 ngày làm việc trở lên phải báo cáo và được sự đồng ý của Thường trực Huyện ủy.

*. Đi công tác ngoài tỉnh dưới 03 ngày làm việc:

- Các đồng chí công tác ở các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện, cấp xã; Viện kiểm sát nhân dân huyện, Tòa án nhân dân huyện báo cáo và được sự đồng ý của Bí thư hoặc Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy.

- Các đồng chí công tác ở Hội đồng nhân dân huyện, Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã báo cáo và được sự đồng ý của Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện.

- Các đồng chí công tác ở phòng, ban, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, khối lực lượng vũ trang báo cáo và được sự đồng ý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

Trường hợp nghỉ phép năm theo quy định của Bộ Luật Lao động thì có trách nhiệm báo cáo Thường trực Huyện ủy và được Thường trực đồng ý bằng văn bản. Riêng trường hợp nghỉ phép năm để đi nước ngoài, thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy

Ngoài nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều 4 của Quy chế này, ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy còn có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Chỉ đạo việc chuẩn bị nghị quyết, quyết định, văn bản của Ban Thường vụ Huyện ủy, Huyện ủy thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách và các nội dung theo phân công của Ban Thường vụ. Tham gia đầy đủ các phiên họp của Ban Thường vụ; có trách nhiệm thảo luận, đóng góp ý kiến về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Ban Thường vụ Huyện ủy và cùng tập thể Ban Thường vụ Huyện ủy chịu trách nhiệm về những quyết định đó.

2. Trực tiếp giải quyết theo thẩm quyền hoặc chỉ đạo các cơ quan liên quan phối hợp giải quyết công việc và những kiến nghị của các tập thể, cá nhân thuộc cơ quan, đơn vị, lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách. Đối với các vấn đề liên quan đến lĩnh vực khác thì chủ động trao đổi với ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy có liên quan hoặc báo cáo Phó Bí thư, Bí thư Huyện ủy xem xét, cho ý kiến.

3. Phối hợp, cho ý kiến đối với công tác cán bộ của các cơ quan, đơn vị, lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách.

4. Phối hợp trong công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, kết luận của cấp trên và Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy tại cơ quan, đơn vị, lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách. Định kỳ hằng quý hoặc đột xuất, báo cáo bằng văn bản với Ban Thường vụ Huyện ủy về tình hình tại cơ quan, đơn vị, lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách. Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy là chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự huyện, trưởng Công an huyện thực hiện chế độ báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

5. Khi Thường trực Huyện ủy đi vắng, Ban Thường vụ Huyện ủy phân công một ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy làm nhiệm vụ Thường trực để giải quyết công việc hằng ngày của Ban Thường vụ Huyện ủy.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của Bí thư Huyện ủy

Bí thư Huyện ủy là người đứng đầu Huyện ủy, chịu trách nhiệm cao nhất trước Huyện ủy, Ban Thường vụ và Thường trực Huyện ủy; cùng Huyện ủy, Ban Thường vụ và Thường trực Huyện ủy chịu trách nhiệm trước Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, trước đảng bộ và Nhân dân địa phương về sự lãnh đạo của Đảng trên mọi lĩnh vực ở địa phương và chịu trách nhiệm trực tiếp về những công việc được phân công.

Ngoài nội dung được quy định tại Điều 4, Điều 5 của Quy chế này, Bí thư Huyện ủy còn có nhiệm vụ và quyền hạn sau:

1. Chủ trì các công việc của Huyện ủy, Ban Thường vụ và Thường trực Huyện ủy; chủ trì và kết luận các hội nghị của Huyện ủy, chủ động đề xuất, trao đổi trong Thường trực Huyện ủy về những vấn đề lớn, quan trọng để trình Ban Thường vụ Huyện ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện thảo luận, quyết định.
2. Chỉ đạo tổ chức quán triệt trong đảng bộ, Nhân dân địa phương và trực tiếp tổ chức quán triệt trong Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy về các nghị quyết, chỉ thị của Đảng; chỉ đạo và định hướng chuẩn bị những đề án quan trọng nhằm cụ thể hóa các nghị quyết, chủ trương của Đảng để trình hội nghị Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy thảo luận, quyết định.
3. Chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm trong từng thời kỳ, các khâu và lĩnh vực công tác khó khăn, phức tạp; làm Bí thư đảng ủy quân sự huyện; trực tiếp nắm và chỉ đạo những vấn đề về quốc phòng, an ninh, đối ngoại, về công tác bảo vệ Đảng; chỉ đạo công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, xây dựng đội ngũ cán bộ chủ chốt theo quy định của cấp trên và chịu trách nhiệm về công tác tư tưởng chính trị, tổ chức, cán bộ của địa phương; trực tiếp chỉ đạo công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu khoa học; trực tiếp chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; chủ trì việc lấy phiếu tín nhiệm đối với thành viên lãnh đạo Huyện ủy, việc chất vấn và trả lời chất vấn theo quy định. Chủ động kiến nghị với Ban Thường vụ Huyện ủy về các chủ trương, biện pháp để cải tiến và đổi mới phương thức lãnh đạo của Huyện ủy; bảo đảm hoạt động của Huyện ủy, Ban Thường vụ và Thường trực Huyện ủy đúng nguyên tắc của Đảng và quy chế làm việc; giữ vững đoàn kết, thống nhất trong nội bộ cấp ủy và trong đảng bộ. Chỉ đạo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực; thực hiện việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân theo quy định.
4. Chỉ đạo sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nghị quyết, chủ trương của Đảng và tổng kết các mặt công tác lớn của địa phương; thay mặt Huyện ủy, báo cáo với cấp trên và thông báo cho cấp dưới về tình hình thực hiện nghị quyết, chủ trương của Đảng ở địa phương và hoạt động của Huyện ủy theo chế độ quy định; khi cần thiết, trực tiếp báo cáo với cấp trên về tình hình của địa phương và chịu trách nhiệm cá nhân về nội dung báo cáo.
5. Chỉ đạo Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy giải quyết công việc hằng ngày của đảng bộ, tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết, chủ trương của Đảng liên quan đến công tác xây dựng cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh; chỉ đạo Phó Bí thư - Chủ

tịch Ủy ban nhân dân, Phó Bí thư (hoặc ủy viên Ban Thường vụ) - Chủ tịch Hội đồng nhân dân tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết, chủ trương của Đảng và của cấp ủy có liên quan đến hoạt động của cơ quan Nhà nước ở địa phương; chỉ đạo các ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện thực hiện trách nhiệm được giao; chỉ đạo các cơ quan, tổ chức đảng trực thuộc Huyện ủy, các cán bộ, đảng viên báo cáo về việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao; thay mặt Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy ký các nghị quyết, chỉ thị, các văn bản của Huyện ủy và Ban Thường vụ Huyện ủy.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác do cấp trên và Huyện ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy phân công.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy

Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy chịu trách nhiệm tập thể cùng với Bí thư Huyện ủy và Phó Bí thư - Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về toàn bộ công việc và hoạt động của Huyện ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy, đồng thời chịu trách nhiệm trực tiếp về những công việc được phân công.

Ngoài nội dung được quy định tại Điều 4, Điều 5 của Quy chế này, Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy có nhiệm vụ và quyền hạn sau:

1. Chịu trách nhiệm trước Huyện ủy, Ban Thường vụ, tập thể Thường trực và Bí thư Huyện ủy về việc chỉ đạo chuẩn bị, thẩm định dự thảo quy chế làm việc, chương trình làm việc toàn khóa, hằng năm của Huyện ủy; chương trình công tác năm, 6 tháng, hằng quý, hằng tháng của Ban Thường vụ Huyện ủy; chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa và hằng năm của cấp ủy và tổ chức chỉ đạo việc thực hiện quy chế, các chương trình công tác đề ra; chỉ đạo việc chuẩn bị chương trình và nội dung các hội nghị của Huyện ủy, Ban Thường vụ và các cuộc họp của Thường trực Huyện ủy.

2. Chịu trách nhiệm trước Huyện ủy, Ban Thường vụ, tập thể Thường trực và Bí thư Huyện ủy về việc điều hành hoạt động bộ máy của cấp ủy đảng để giải quyết công việc hằng ngày của đảng bộ; trực tiếp giải quyết những công việc do Bí thư ủy nhiệm; thay mặt Bí thư khi Bí thư đi vắng.

3. Trực tiếp chỉ đạo hoạt động của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Huyện ủy và phụ trách văn phòng Huyện ủy; phối hợp công tác với các tổ chức đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội để tổ chức thực hiện kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chủ trương của Đảng và của cấp ủy địa phương. Chủ trì cùng với các ủy viên thường vụ phụ trách lĩnh vực xử lý những việc cần có sự phối hợp của nhiều cơ quan hoặc những việc do các ủy viên thường vụ phụ trách lĩnh vực đề nghị.

4. Chịu trách nhiệm trước Huyện ủy, Ban Thường vụ, tập thể Thường trực và Bí thư Huyện ủy để chỉ đạo một số nhiệm vụ cụ thể: Công tác xây dựng hệ thống chính trị và thực hiện dân chủ ở cơ sở; công tác dân vận, công tác tôn giáo, công tác dân tộc, công tác đối ngoại, công tác thi đua, khen thưởng trong Đảng; thẩm tra những

cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý khi có vấn đề phải xem xét về lịch sử chính trị và chính trị hiện nay theo quy định của Bộ Chính trị và một số vấn đề quan trọng khác về cán bộ (bằng cấp, học hàm, học vị, độ tuổi, tài sản, thu nhập...); việc cán bộ kê khai tài sản, thu nhập theo quy định của Đảng và Nhà nước; công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong hệ thống đảng; công tác tài chính đảng, thực hiện chế độ thông tin, báo cáo, công tác lưu trữ, cơ yếu, giải quyết khiếu nại, tố cáo và bảo mật theo quy định. Đề xuất với tập thể Thường trực, Ban Thường vụ và Huyện ủy về những vấn đề cần quan tâm giải quyết thuộc các lĩnh vực, nhiệm vụ mình phụ trách; thay mặt Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy ký một số văn bản của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy theo quy chế làm việc của Huyện ủy và sự phân công của Bí thư Huyện ủy.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy hoặc Bí thư Huyện ủy phân công.

Điều 8. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Bí thư Huyện ủy - Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện

Phó Bí thư Huyện ủy - Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện chịu trách nhiệm tập thể cùng với Bí thư và Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy về toàn bộ công việc và hoạt động của Thường trực Huyện ủy, đồng thời chịu trách nhiệm trực tiếp về những công việc được phân công.

Ngoài nội dung được quy định tại Điều 4, Điều 5 của Quy chế này, Phó Bí thư Huyện ủy - Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện có nhiệm vụ và quyền hạn sau:

1. Chịu trách nhiệm trước Huyện ủy, Ban Thường vụ, tập thể Thường trực và Bí thư Huyện ủy về toàn bộ hoạt động của Ủy ban nhân dân huyện và của hệ thống cơ quan hành chính Nhà nước ở địa phương theo quy định của pháp luật; cùng với các ủy viên Ban Thường vụ, ủy viên ban chấp hành trong Ủy ban nhân dân chỉ đạo xây dựng bộ máy chính quyền địa phương trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

2. Chỉ đạo tổ chức quán triệt và thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước trong cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp Nhân dân ở địa phương. Cụ thể hóa, tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định, quyết định của Huyện ủy, Ban Thường vụ, của Hội đồng nhân dân huyện và của cơ quan Nhà nước cấp trên về những vấn đề kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, công tác xây dựng Đảng và công tác tổ chức, cán bộ thuộc quyền quản lý. Chỉ đạo công tác quy hoạch, kế hoạch hằng năm và 5 năm; chỉ đạo xây dựng các chương trình, kế hoạch, đề án cụ thể về kinh tế - xã hội và ngân sách, về quốc phòng, an ninh, về hợp tác, liên doanh, liên kết với nước ngoài... để đưa ra hội nghị Huyện ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy thảo luận, quyết định bảo đảm đúng chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

3. Chịu trách nhiệm trước Huyện ủy, Ban Thường vụ, tập thể Thường trực và Bí thư Huyện ủy về triển khai, tổ chức thực hiện công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; công tác giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo của công

dân; công tác cải cách hành chính; công tác thi đua - khen thưởng và kỷ luật; công tác dân vận chính quyền; tôn giáo, dân tộc và đối ngoại ở địa phương. Chỉ đạo thực hiện chế độ báo cáo Thường trực, Ban Thường vụ và Huyện ủy theo định kỳ hoặc khi có yêu cầu về tình hình kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh trên địa bàn và các công việc chỉ đạo, điều hành chủ yếu của Ủy ban nhân dân; trực tiếp phụ trách đảng ủy Công an huyện và tham gia đảng ủy quân sự huyện.

4. Thường xuyên báo cáo tình hình với Bí thư, với Thường trực Huyện ủy về hoạt động của Ủy ban nhân dân; chủ động đề xuất những vấn đề thuộc trách nhiệm và phạm vi công tác của Ủy ban nhân dân cần báo cáo, xin ý kiến Thường trực, Ban Thường vụ hoặc Huyện ủy; phối hợp chặt chẽ với Phó Bí thư Thường trực và chủ tịch Hội đồng nhân dân trong xử lý công việc để bảo đảm sự thống nhất trong lãnh đạo, điều hành giữa Đảng và chính quyền, xây dựng tổ chức cơ sở đảng, xây dựng chính quyền cơ sở trong sạch, vững mạnh.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy hoặc Bí thư Huyện ủy phân công.

Điều 9. Nhiệm vụ, quyền hạn của Bí thư hoặc Phó Bí thư Thường trực hoặc ủy viên Ban Thường vụ là Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện

Cùng với việc thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn của Bí thư hoặc Phó Bí thư Thường trực hoặc ủy viên Ban Thường vụ quy định tại Quy chế này, Bí thư hoặc Phó Bí thư Thường trực hoặc ủy viên Ban Thường vụ là Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện còn có các nhiệm vụ và quyền hạn sau:

1. Chịu trách nhiệm trước Huyện ủy, Ban Thường vụ và tập thể Thường trực Huyện ủy về toàn bộ hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện và của Hội đồng nhân dân cấp xã ở địa phương theo quy định của pháp luật; cùng với các thành viên trong Thường trực Hội đồng nhân dân phối hợp với Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo xây dựng bộ máy chính quyền địa phương trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

2. Có trách nhiệm chỉ đạo cụ thể hóa, tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quyết định của cấp ủy và của cơ quan Nhà nước cấp trên liên quan đến hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện; việc chỉ đạo lấy phiếu tín nhiệm và bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân bầu theo quy định pháp luật. Chỉ đạo xây dựng chương trình hoạt động, chương trình giám sát hằng năm, chương trình các kỳ họp của Hội đồng nhân dân; chỉ đạo, chuẩn bị những nội dung quan trọng thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân xem xét, quyết định về kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh và những vấn đề quan trọng khác của địa phương cần xin ý kiến cấp ủy trước khi trình Hội đồng nhân dân huyện quyết định.

3. Định kỳ báo cáo tình hình với Thường trực Huyện ủy về hoạt động của Hội đồng nhân dân; chủ động đề xuất những vấn đề thuộc trách nhiệm và phạm vi công tác của Hội đồng nhân dân cần báo cáo, xin ý kiến tập thể Thường trực Huyện ủy

hoặc Ban Thường vụ; phối hợp chặt chẽ với Phó Bí thư - chủ tịch Ủy ban nhân dân trong xử lý công việc để bảo đảm sự thống nhất trong lãnh đạo, điều hành giữa Đảng và chính quyền, giữa Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cùng cấp.

Chương III

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 10. Quan hệ với Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy

1. Chấp hành nghiêm sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của cấp ủy, mà trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy.

2. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định. Kịp thời phản ánh, xin ý kiến những vấn đề bức xúc, nhạy cảm, phức tạp, đột xuất phát sinh, nhất là những vấn đề liên quan đến quốc phòng, an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, đối ngoại, dân tộc, tôn giáo.

Điều 11. Quan hệ với các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy và các cơ quan, đơn vị trực thuộc cấp tỉnh

1. Căn cứ quy định hiện hành và yêu cầu công tác, phối hợp chặt chẽ với các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trực thuộc cấp ủy cấp tỉnh trong thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến địa phương mình.

2. Chịu sự hướng dẫn, kiểm tra, giám sát về chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc cấp ủy cấp tỉnh.

Điều 12. Quan hệ với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện

1. Với Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân

Cấp ủy mà trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy lãnh đạo tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thông qua đảng viên là thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân, đảng viên là thành viên Ủy ban nhân dân; bảo đảm Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo đúng quy định của pháp luật, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động.

Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân căn cứ vào đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chỉ thị, văn bản chỉ đạo của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy và tình hình thực tế của địa phương để cụ thể hóa, tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát việc thực hiện. Đề xuất với cấp ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy cho chủ trương, biện pháp đối với các vấn đề quy định tại Khoản 4, Điều 4, Khoản 4, Điều 5 Quy định này và những nội dung cần thiết khác.

2. Với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội

Cấp ủy mà trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy lãnh đạo tổ chức và hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, ban chấp hành

các tổ chức chính trị - xã hội thông qua tổ chức đảng và đảng viên là thành viên của ủy ban hoặc ban chấp hành các tổ chức đó. Định kỳ hằng năm, Ban Thường vụ hoặc Thường trực Huyện ủy làm việc với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện để nghe kết quả thực hiện và định hướng hoạt động của các tổ chức.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội căn cứ nghị quyết, chỉ thị, văn bản chỉ đạo của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, hướng dẫn của cấp trên, xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch của tổ chức mình. Tham mưu đề xuất với Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy các vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ chính trị của tổ chức mình.

Điều 13. Quan hệ với các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Huyện ủy

1. Cấp ủy cấp huyện mà trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ, Thường trực cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện công tác đối với các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện để các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc phát huy tính chủ động, sáng tạo, hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc cấp ủy cấp huyện chịu trách nhiệm trước cấp ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy về thực hiện nhiệm vụ được giao và những quyết định của mình. Đề xuất với Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, giải quyết những vấn đề quan trọng liên quan nhiệm vụ chính trị của mình và của cấp huyện có liên quan đến địa phương, đơn vị mình. Thực hiện nghiêm chế độ thông tin báo cáo theo quy định.

Điều 14. Quan hệ với Ban Chỉ huy quân sự, Công an, Viện kiểm sát nhân dân và Tòa án nhân dân huyện

1. Ban Thường vụ Huyện ủy lãnh đạo Ban Chỉ huy quân sự, Công an, Viện kiểm sát nhân dân và Tòa án nhân dân huyện bằng các chủ trương, chính sách thông qua các cấp ủy đảng hoặc thủ trưởng cơ quan, không quyết định những vấn đề cụ thể thuộc thẩm quyền của các cơ quan.

2. Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy lãnh đạo trực tiếp và toàn diện các vấn đề cơ mật, trọng yếu đối với các cơ quan trong khối nội chính, trước hết là quân sự, công an.

3. Ban Thường vụ Huyện ủy lãnh đạo trực tiếp tổ chức đảng trong Quân đội, Công an, Viện kiểm sát và Tòa án nhân dân huyện; cho chủ trương xử lý các vụ án, vụ việc nghiêm trọng, phức tạp theo quy định và thẩm quyền. Các vụ án có liên quan đến cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý; những vụ án hình sự có xâm hại đến an ninh quốc gia, kinh tế, chính trị, xã hội, dân tộc, tôn giáo, các vụ án theo Chỉ thị số 26-CT/TW, ngày 26/11/2018 của Bộ Chính trị “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý các vụ

án, vụ việc” hoặc các vụ án mà giữa các cơ quan tố tụng chưa thống nhất quan điểm xử lý.

Điều 15. Quan hệ công tác trong nội bộ Thường trực Huyện ủy

1. Thường trực Huyện ủy họp định kỳ mỗi tháng một lần; thực hiện chế độ hội ý, trao đổi công việc thường xuyên mỗi tuần một lần (đối với tuần không họp thường trực định kỳ) và cũng có thể là hằng ngày giữa Bí thư với Phó Bí thư Thường trực; giữa Bí thư và Phó Bí thư - Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Bí thư - Chủ tịch Ủy ban nhân dân khi cần thiết để xử lý công việc.

- Nội dung họp Thường trực Huyện ủy: Nghe báo cáo tình hình công tác thời gian qua và xác định chương trình công tác thời gian tới của Thường trực; bàn thống nhất trước về những nội dung sẽ trình Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ thảo luận và quyết định; thảo luận và quyết định những vấn đề thuộc thẩm quyền của Thường trực Huyện ủy đã được Ban Thường vụ ủy quyền; cho ý kiến để xử lý kịp thời những công việc hằng ngày vượt quá thẩm quyền cá nhân của từng thành viên trong Thường trực Huyện ủy. Các cuộc họp Thường trực Huyện ủy đều phải ghi biên bản.

- Tùy nội dung mỗi phiên họp, thành phần mời dự Hội nghị Thường trực Huyện ủy có thể gồm: Chánh Văn phòng Huyện ủy; Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện; đại diện các cơ quan, tổ chức có liên quan.

2. Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt Thường trực Huyện ủy

- Khi giải quyết những công việc được Ban Thường vụ ủy quyền, Thường trực Huyện ủy phải thảo luận tập thể và quyết định trên cơ sở tán thành của tất cả thành viên trong Thường trực; đối với những vấn đề còn có ý kiến khác nhau, nhất là trong công tác tổ chức và cán bộ, trong các chương trình, dự án đầu tư... thì cần tiếp tục chuẩn bị chu đáo để thảo luận kỹ, nếu vẫn chưa thống nhất thì báo cáo Ban Thường vụ xem xét, quyết định.

- Đối với những công việc chuẩn bị để trình Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ cần thảo luận kỹ trong Thường trực Huyện ủy; nếu có ý kiến khác nhau thì báo cáo Ban Thường vụ và trình bày rõ các ý kiến khác nhau để Ban Thường vụ xem xét, quyết định.

Điều 16. Các mối quan hệ khác

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mô hình chính quyền địa phương và mối quan hệ công tác, Huyện ủy nghiên cứu, bổ sung các mối quan hệ công tác khác phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

Chương IV

NGUYÊN TẮC VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 17. Nguyên tắc làm việc

1. Huyện ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; thiểu số phục tùng đa số, cấp dưới phục tùng cấp trên, cá nhân phục tùng tổ chức; chấp hành nghiêm Cương lĩnh, Điều lệ Đảng, các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định, quy chế, quyết định của cấp trên và nghị quyết của đại hội đảng bộ huyện.

2. Cá nhân được quyền phát biểu và bảo lưu ý kiến của mình nhưng phải chấp hành nghị quyết của tập thể. Ý kiến bảo lưu được quyền báo cáo lên cấp trên nhưng không được tuyên truyền, phổ biến ra bên ngoài dưới mọi hình thức.

3. Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, thống nhất của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy; phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị; nêu cao tính chủ động, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm của mỗi cá nhân, nhất là người đứng đầu. Thực hiện phân cấp, phân quyền gắn với tăng cường công tác kiểm tra, giám sát.

Điều 18. Thực hiện chương trình công tác

1. Huyện ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy làm việc theo chương trình, kế hoạch công tác đã được tập thể thông qua; theo chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên hoặc khi có yêu cầu đột xuất.

Huyện ủy xây dựng chương trình công tác toàn khoá và hằng năm. Ban Thường vụ Huyện ủy làm việc theo chương trình công tác toàn khoá, hằng năm, 6 tháng, hằng quý, hằng tháng (có điều chỉnh khi cần thiết).

2. Văn phòng Huyện ủy phối hợp với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Huyện ủy, các cơ quan chuyên môn của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện hiệu quả chương trình làm việc của Huyện ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy.

3. Ủy viên Ban chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy căn cứ chương trình công tác của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch công tác của mình, tăng cường làm việc với cấp dưới và cơ sở; thường xuyên tiếp xúc với cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

Điều 19. Chế độ hội nghị của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy

1. Huyện ủy họp ba tháng một lần, khi Ban Thường vụ Huyện ủy thấy cần thiết hoặc khi có trên 1/2 ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện đề nghị thì Ban Thường vụ Huyện ủy quyết định triệu tập hội nghị Huyện ủy đột xuất. Ban Thường vụ Huyện ủy họp ít nhất 02 lần/tháng, họp đột xuất khi cần thiết. Hội nghị Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy phải có ít nhất 2/3 tổng số thành viên tham dự. Thường trực Huyện ủy chuẩn bị nội dung và triệu tập hội nghị Huyện ủy và hội nghị Ban Thường vụ Huyện ủy.

Các ủy viên Ủy ban kiểm tra Huyện ủy không là Huyện ủy viên được mời dự hội nghị Huyện ủy (*trừ nội dung cần họp riêng*). Tùy theo nội dung, Ban Thường vụ

có thể mời một số thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan đến nội dung hội nghị nhưng không phải là ủy viên dự họp và báo cáo với Huyện ủy (nếu thấy cần thiết).

2. Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy có trách nhiệm chuẩn bị hội nghị Huyện ủy, hội nghị Ban Thường vụ Huyện ủy; xác định rõ mục đích, yêu cầu, nội dung, phạm vi của mỗi hội nghị; phân công ủy viên Ban Thường vụ chủ trì và tổ chức, cá nhân có trách nhiệm chuẩn bị tài liệu phục vụ hội nghị. Đối với những vấn đề đột xuất, chưa có trong chương trình hội nghị, nếu xét thấy quan trọng và cấp thiết thì cơ quan, đơn vị chủ trì báo cáo Thường trực Huyện ủy hoặc Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

3. Các đơn vị được phân công chuẩn bị phải gửi tài liệu phục vụ Hội nghị đến Văn phòng Huyện ủy trước Hội nghị ít nhất 05 ngày làm việc đối với Hội nghị Ban chấp hành Đảng bộ cấp huyện, ít nhất 03 ngày làm việc đối với Hội nghị Ban Thường vụ Huyện ủy (riêng tài liệu có nội dung công việc có tính chất thường xuyên, định kỳ, ít phút tập thì có thể gửi cùng lúc với thời gian tổ chức Hội nghị); đối với những chương trình, dự án quan trọng, phút tập liên quan đến nhiều ngành, nhiều cấp thì gửi tài liệu đến Văn phòng Huyện ủy trước kỳ họp ít nhất 10 ngày làm việc (đối với Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ huyện), ít nhất 05 ngày làm việc (đối với Hội nghị Ban Thường vụ Huyện ủy). Ngoài ra, đối với những trường hợp đặc thù, cấp thiết (nhất là công tác cán bộ), Thường trực, Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, cho ý kiến về thời gian chuẩn bị tài liệu để trình Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Ban Thường vụ Huyện ủy. Các cơ quan chuyên trách tham mưu giúp việc Huyện ủy thực hiện trách nhiệm thẩm định theo chức năng, nhiệm vụ và sự chỉ đạo, yêu cầu của Thường trực Huyện ủy.

Văn phòng Huyện ủy gửi giấy mời và tài liệu hội nghị đến các thành viên trước kỳ họp Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ huyện ít nhất 02 ngày và Hội nghị Ban Thường vụ Huyện ủy ít nhất 01 ngày, trừ trường hợp hội nghị đột xuất.

Đối với các cuộc họp chuyên đề, sau khi được Thường trực Huyện ủy thống nhất, cơ quan chủ trì phát hành giấy mời và thông báo cho Thường trực Huyện ủy (qua Văn phòng Huyện ủy) trước thời gian tổ chức từ 07 - 10 ngày để phân công cán bộ tham dự. Khi phát hành giấy mời, cơ quan, đơn vị, địa phương gửi kèm theo các tài liệu có liên quan và chuẩn bị bài phát biểu của Thường trực Huyện ủy gửi Văn phòng Huyện ủy thẩm định, tham mưu.

Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong việc gửi, nhận giấy mời và tài liệu họp trong các hội nghị, cuộc họp (trừ tài liệu Mật).

Điều 20. Chế độ thông tin, báo cáo học tập và bảo mật

1. Thường trực Huyện ủy giao Văn phòng Huyện ủy chủ trì, phối hợp Ban Tuyên giáo Huyện ủy có trách nhiệm cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin theo quy định và những vấn đề nổi bật hằng tuần của Đảng bộ cho các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ.

2. Định kỳ hằng tháng, quý, 6 tháng, năm, các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc, cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Huyện ủy, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, thủ trưởng các cơ quan cấp huyện báo cáo (bằng văn bản) với Ban Thường vụ Huyện ủy về tình hình, kết quả triển khai thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các văn bản chỉ đạo của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy và việc thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao. Khi có tình hình, công việc đột xuất, cấp thiết hoặc vượt quá thẩm quyền phải kịp thời báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Thường trực, Ban Thường vụ Huyện ủy.

3. Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ phải thường xuyên tự giác học tập, tham gia các lớp bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng; thực hiện nghiêm chế độ bảo mật, kỷ luật phát ngôn theo quy định của Đảng và Nhà nước.

Điều 21. Chế độ ban hành, quản lý văn bản

1. Các kết luận và quyết định xử lý công việc của Thường trực Huyện ủy được Ban Thường vụ ủy quyền phải được văn bản hoá theo quy định và gửi đến các tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện. Các ý kiến chỉ đạo của Thường trực Huyện ủy tại các cuộc họp hoặc làm việc đều phải văn bản hóa và do Văn phòng Huyện ủy ban hành (trừ những việc Thường trực Huyện ủy hoặc cá nhân các đồng chí Thường trực Huyện ủy trực tiếp chỉ đạo xử lý và không yêu cầu ban hành văn bản).

2. Các kết luận, quyết định, các văn bản chỉ đạo của tập thể Thường trực Huyện ủy và của từng thành viên trong Thường trực Huyện ủy phải bảo đảm đúng thể thức, thể loại văn bản của Đảng, ký ban hành đúng thẩm quyền và được phát hành, quản lý, lưu trữ theo quy định hiện hành.

3. Nghị quyết, quyết định của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy phải có trên 1/2 số thành viên tán thành. Trong trường hợp không tổ chức được Hội nghị Huyện ủy, hội nghị Ban Thường vụ Huyện ủy thì Thường trực Huyện ủy chỉ đạo văn phòng Huyện ủy gửi xin ý kiến bằng văn bản, khi có trên 1/2 thành viên tán thành thì ý kiến quá bán đó coi như nghị quyết của cuộc họp; trường hợp, tuy có trên 1/2 thành viên tán thành, nhưng còn có ý kiến khác nhau về những vấn đề quan trọng thì cần đưa ra hội nghị Huyện ủy, Ban Thường vụ thảo luận, quyết định.

Điều 22. Thực hiện chế độ tự phê bình, phê bình và chất vấn

1. Hằng năm, tập thể Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy và Bí thư, các Phó Bí thư, ủy viên Ban Thường vụ tiến hành kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ; việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao theo quy định của Bộ Chính trị và hướng dẫn của cấp trên; kiểm điểm theo yêu cầu và nội dung gợi ý của cấp trên (nếu có). Kết quả kiểm điểm được báo cáo tại hội nghị Huyện ủy để lấy ý kiến góp ý và gửi cấp trên theo quy định.

2. Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ phải gương mẫu tham gia sinh hoạt đảng, thường xuyên tự phê bình và phê bình, kiểm điểm trách nhiệm nêu gương theo quy định.

3. Cuối nhiệm kỳ, Huyện ủy kiểm điểm công tác lãnh đạo, chỉ đạo; ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy tiến hành tự phê bình và phê bình gắn với kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết đại hội.

4. Trong các hội nghị Huyện ủy cần dành thời gian thích hợp để thực hiện chất vấn và trả lời chất vấn theo quy định.

Điều 23. Chế độ đi công tác cơ sở, tiếp xúc với cán bộ, đảng viên và Nhân dân

1. Hằng năm, Ban Thường vụ Huyện ủy làm việc với các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc để nắm tình hình và tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo.

2. Thành viên Thường trực Huyện ủy chủ động xây dựng kế hoạch làm việc với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và tiếp xúc, đối thoại với cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

3. Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xây dựng kế hoạch, dành thời gian phù hợp đi công tác cơ sở để nắm bắt tình hình, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; lắng nghe ý kiến, tâm tư, nguyện vọng, đề xuất, kiến nghị của cán bộ, đảng viên, Nhân dân, giúp cơ sở kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

Điều 24. Tổ chức sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của cấp trên và của Huyện ủy

1. Căn cứ quy định và yêu cầu công tác lãnh đạo, chỉ đạo, Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo sơ kết, tổng kết việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định, quy chế, quyết định của cấp trên và của Huyện ủy; báo cáo với cấp trên và thông báo cho cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc theo quy định.

2. Ban Thường vụ Huyện ủy giao các đơn vị có liên quan chủ trì chịu trách nhiệm tham mưu, chuẩn bị nội dung sơ kết, tổng kết. Những vấn đề liên quan nhiều cơ quan, đơn vị thì Ban Thường vụ giao một đơn vị chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hoặc thành lập tổ công tác để chuẩn bị nội dung sơ kết, tổng kết.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 25. Tổ chức thực hiện

1. Bí thư, Phó Bí thư, ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ và các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Huyện ủy có trách nhiệm thực hiện nghiêm Quy chế này.

2. Văn phòng Huyện ủy chủ trì phối hợp với Ban tổ chức, Ủy ban kiểm tra Huyện ủy và các cơ quan liên quan giúp Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy chế; báo cáo Huyện ủy xem xét, sửa đổi, bổ sung Quy chế. Cuối nhiệm kỳ tiến hành tổng kết, đánh giá việc thực hiện Quy chế làm việc của Huyện ủy.

3. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quy chế làm việc số 20-QC/HU ngày 17/7/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (để báo cáo),
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Hội đồng nhân dân,
- Ủy ban nhân dân,
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam,
- các tổ chức chính trị - xã hội huyện,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Huyện ủy,
- Các đảng bộ, chi bộ trực thuộc,
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Các đồng chí ủy viên Ủy ban kiểm tra Huyện ủy,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

T/M HUYỆN ỦY
BÍ THƯ

Trần Văn Luật